

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Châu Thành, ngày 15 tháng 9 năm 2022

Số: 77/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2022/TLST- DS ngày 5 tháng 5 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Thị M, sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp Vang Nhứt, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Lê Văn Th, sinh năm 1959

Địa chỉ: ấp Vang Nhứt, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Trần Thị Rở, sinh năm 1958

Địa chỉ: ấp Vang Nhứt, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Th và bà Rở đồng ý di dời trả lại nhà cho bà M. Ông Th được quyền lấy những vật dụng cá nhân của ông Th, còn nhà và vật dụng của bà M giữ nguyên ông Th không được lấy hay tháo dỡ, làm hư hỏng nhà và vật dụng trong nhà của bà M

Bà Lê Thị M tự nguyện thanh toán cho ông Lê Văn Th số tiền là 150.000.000 đồng (bao gồm tiền ông Th sửa chữa, tu bổ nhà của bà M, tiền hỗ trợ cho ông Th di dời).

-Về án phí: Ông Th phải nộp 300.000 đồng. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí

cho bà Lê Thị M nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành theo biên lai thu tiền số 0011051 ngày 05/5/2022, số tiền 300.000 đồng.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải trả lãi của số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc Th.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát chuyên Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TH PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng